

Lesson 78: Reading

VOCABULRY: Match **bold** words with the correct Vietnamese meaning in the box below.

(n) biểu tượng	(n) đường mòn, lối đi	(v) nằm đè lên	(v) chỉ ra; cho thấy	(adj) rải rác
(n) đa số	(n) sự mâu thuẫn	(v) tiết lộ	(v) liên hệ; gắn với	(adj) gây tranh cãi
(n) hình dạng	(n) nguồn gốc	(v) lung sục	(v) tượng trưng	(adj) thuộc thời tiền sử
(n) rất nhiều	(n) sự đề cập	(v) phác họa	(v) nuôi dưỡng	(adj) đầy ắp; tràn ngập
(n) tế bào	(n) sức hấp dẫn	(v) tồn tại	(v) làm gián đoạn	(adj) cộng sinh
(n) vệ sinh	(n) sự phóng đại	(v) thờ cúng	(v) gây ra	(adj) có thể nhìn thấy
(n) sự ám ảnh	(n) sự nhiễm trùng			

No.	Word + Example	Vietnamese
1	A multitude (n) /'mʌltɪtju:d/ of tourists visit the city every summer.	
2	Air pollution can pose (v) /pəʊz/ a serious risk to public health.	
3	Archaeologists scoured (v) /'skaʊəd/ the area for evidence of an ancient city.	
4	Bees and flowers have a symbiotic (adj) /,sɪmbaɪ'ɒtɪk/ relationship	
5	Building a new airport in the forest is controversial (adj) /,kɒntrə'veɜ:ʃl/ because people have very different opinions about it.	
6	Dark clouds indicate (v) /'ɪndɪkeɪt/ that it may rain soon.	
7	Every living cell (n) /sel/ has an important function in the body.	
8	Good hygiene (n) /'haɪdʒi:n/ helps prevent many diseases.	
9	In many cultures, flowers are a symbol of fertility (n) /fə'tɪləti/ and new life.	
10	Many people associate (v) /ə'səʊsieɪt/ Paris with romance.	
11	Many people worship (v) /'wɜ:ʃɪp/ their gods in temples.	
12	New research reveals (v) /rɪ'veɪlz/ that exercise can improve mental health.	
13	New roads overlie (v) /,əʊvə'laɪ/ some ancient ruins underground.	
14	Parents should nurture (v) /'nɜ:tʃə/ their children's creativity from an early age.	
15	Scientists are still studying the origin (n) /'ɒrɪdʒɪn/ of human language.	
16	Scientists discovered prehistoric (adj) /,pri:hɪ'stɔrɪk/ tools that were made thousands of years ago.	
17	Small villages are scattered (adj) /'skætəd/ across the mountains instead of being in one place.	
18	The coral reef is teeming (adj) /'ti:mɪŋ/ with colourful fish and sea animals.	
19	The dove is an emblem (n) /'embləm/ of peace in many countries.	
20	The majority (n) /mə'dʒɔrəti/ of students prefer studying online.	
21	The map outlines (v) /'aʊtlaɪnz/ the borders of the national park.	
22	The mountain has the shape (n) /'ʃeɪp/ of a pyramid.	
23	The red colour represents (v) /,reprɪ'reznts/ courage in many cultures.	
24	The report makes reference (n) /'refrəns/ to several international studies.	
25	The stars are clearly visible (adj) /'vɪzəbl/ on a cloudless night.	
26	This track (n) /træk/ leads visitors through the rainforest.	
27	This tradition endures (v) /ɪn'dʒʊəz/ even after hundreds of years.	